TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2019/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tô Văn Q; trú tại: Thôn N T, xã A H, huyện V B, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Hương Gi; trú tại: Thôn 5, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217, 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tô Văn Q và chị Bùi Thị Hương Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Tô Văn Q và chị Bùi Thị Hương Gi thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị Gi xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Tô Trung Đức, sinh ngày 20-8-2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: giao con chung cho chị Gi trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là

2.000.000 đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu về việc chia tài sản chung của chị Bùi Thị Hương Gi và anh Tô Văn Q. Chị Gi có quyền khởi kiện lại.

- Về án phí: Anh Q nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con. Anh Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Biên lai số AA/2014/0015994 ngày 23 tháng 4 năm 2018. Anh Q đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho chị Gi số tiền 25.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung của vợ chồng đã nộp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Biên lai số AA/2016/0001055 ngày 12 tháng 6 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã An Hòa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Vinh